32 Ôn tập

I- MỤC TIÊU .

1.Kiến thức:

 - Phần lịch sử thế giới trung đại.

 Giúp học sinh củng cố những hiểu biết đơn giản, những đặc điểm chính của chế độ phong kiến phương Đông<Trung Quốc> và chế độ phong kiến phương Tây. So sánh sự khác chế độ phong kiến.

 - Phần lịch sử Việt Nam.

Học sinh thấy rõ quá trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thế kỉ X- nửa đầu XIX với nhiều biến cố lịch sử quan trọng.

2.Năng lực:

- Tự học, giải quyết vấn đề

 - Sử dụng sgk để tham khảo và nắm nội dung kiến thức.

 - Sử dụng lược đồ, tranh ảnh phân tích một số sự kiện đã học.

3.Phẩm chất:

 - Yêu nước

 - chăm chỉ, trung thực

II- CHUẨN BỊ

 - Lược đồ Việt Nam thời Trung Đại.

 - Lược đồ các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và phong trào nhân dân.

 - Tranh, ảnh, tư liệu có liên quan đến bài học .

III- TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội trong năm học

b) Nội dung hoạt động: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) Sản phẩm học tập: trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Bước 1 Giao nhiệm vụ

1. Lập bảng thống kê những nét lớn về xã hội phong kiến

Chế độ phong kiến

Phương đông

Châu u

Thời gian hình thành- suy vong

Cơ sở kinh tế,xã hội

Thể chế nhà nước

2. Hãy nêu tên các vị anh hùng dân tộc đã nêu cao ngọn cờ chống giặc giữ nước, bảo vệ tổ quốc

Triều đại

T/gian

Anh hùng...

Kẻ XL

Chiến thắng

Ngô-Đinh 938-979

Tiền Lê 981-1009

Lý 1009-1226

Trần 1226-1400

Hồ 1400-1407

Lê Sơ1428-1504

Lê Mạt 1504-1786

Tây Sơn1771-1792

3. Sự phát triển kinh tế, văn hoá từ thế kỉ X-XIX

GV chia 5 nhóm, mỗi nhóm thảo luận 1 nội dung

Nội dung

Ngô-Đinh-T.Lê X

Lý-Trần

XI-XIV

Lê Sơ

XV

XVI-XVIII

Đầu XIX

Nông nghiệp ( N1)

Thủ công nghiệp ( N2)

Thương nghiệp ( N3)

Văn học nghệ thuật giáo dục ( N4)

Khoa học kĩ thuật( N4)

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

Bước 3 bào cáo

Bước 4 nhận xét đánh giá

\* Dự kiến sản phẩm

1. Lập bảng thống kê những nét lớn về xã hội phong kiến

Chế độ phong kiến

Phương đông

Châu u

Thời gian hình thành- suy vong

Đầu CN: TQIII<TCN>

ĐNá: X-XVI

từ XVI-giữa XIX suy vong

->CNTB xâm lược

Hình thành V-X

Phát triển từ XI-XV

Suy vong XVI,CNTB ra đời trong lòng CĐPK

Cơ sở kinh tế,xã hội

Kinh tế nông nghiệp

XH 2 giai cấp Đ/C><ND

nông nghiệp+thủ công nghiệp

Lãnh chúa><nông nô

Thể chế nhà nước

Vua đứng đầu

...Quân chủ chuyên chế

Vua ...Quân chủ phân quyền, sau tập quyền

2. Hãy nêu tên các vị anh hùng dân tộc đã nêu cao ngọn cờ chống giặc giữ nước, bảo vệ tổ quốc

Triều đại

T/gian

Anh hùng...

Kẻ XL

Chiến thắng

Ngô-Đinh 938-979

938

Ngô Quyền

Nam Hán

Bạch Đằng

Tiền Lê 981-1009

981

Lê Hoàn

Tống

Bạch Đằng

Lý 1009-1226

1075-77

Lý Thường Kiệt

Tống

S.Như nguyệt

Trần 1226-1400

1258-88

Trần Quốc Tuấn...

M.Nguyên

Bạch Đằng...

Hồ 1400-1407

1400-07

Hồ Quý Ly

Minh

T/bại Đ.Quan

Lê Sơ1428-1504

1418-27

Lê Lợi...

Minh

Chi Lăng...

Lê Mạt 1504-1786

Nội chiến

Tây Sơn1771-1792

1785-89

Nguyễn Huệ...

Xiêm...

Thống nhất...

3. Sự phát triển kinh tế, văn hoá từ thế kỉ X-XIX

GV chia 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận 1 nội dung

Nội dung

Ngô-Đinh-T.Lê X

Lý-Trần

XI-XIV

Lê Sơ

XV

XVI-XVIII

Đầu XIX

Nông nghiệp

khuyến khích sản xuất,đào kênh ngòi,cày tịch điên...

Ruộng tư, điền trang thái ấp, chính sách nông nghiệp

...quân điền,cơ quan chuyên trách nông nghiệp

Đàng ngoài suy yếu, Đàng trong phát triển, chiếu khuyến nông

khai hoang lập ấp,lập đồn điền, đắp đê

Thủ công nghiệp

Xây dựng xưởng thủ công nhà nước làng thủ công phát triển

Nghề gốm Bát tràng...

36 Phường thủ công phát triển

-Cục bách tác nhà nước

-Nhiều làng nghề thủ công

Mở rộng khai mỏ

Thương nghiệp

Đúc tiền đồng trung tâm buôn bán chợ làng quê.

Ngoại thương phát triển Thăng Long sầm uất.

Khuyến khíc mở chợ buôn bán trong ngoài nước.

Đô thị, phố xá mở cửa ải giảm thuế, buôn bán vũ khí -> chiến tranh.

Nhiều thành thị thi tứ...

Hạn chế buôn bán với phương Tây.

Văn học nghệ thuật giáo dục

Văn hoá dân gian là chủ yếu.

-Giáo dục chưa phát triển.

-Các tác phẩm văn học tiêu biểu...

-Xây dựng quốc tử giám- Hà Nội.

-Mở trường khuyến khích thi cử sáng tác văn học hội tao đàn.

Chữ quốc ngữ ra đời.

-Quang Trung ban chiếu lập học.

-Chữ Nôm được coi trọng.

-Tác phẩm văn, thơ Nôm tiêu biểu nghệ thuật sân khấu, dân gian phát triển phong phú đa dạng...

Văn học phát triển rực rỡ.

Nhiều công trình kiến trúc nổi tiếng đồ sộ ra đời.

Lăng tẩm triều Nguyễn.

Chùa Tây Phương.

Khoa học kĩ thuật

Cơ quan chuyên viết sử.

Lê Văn Hưu thầy thuốc Tuệ Tĩnh.

Nhiều tác phẩm sử học, địa lí học Lê Thánh Tông, Nguyễn Trãi.

Lương Thế Vinh.

Ngô Sĩ Liên.

Chế tạo vũ khí đóng tàu.

Phát triển làng nghề thủ công.

Sử học phát triển, địa lí, y học thầy thuốc Lê Hữu Trác < Hải Thượng Lãn Ông> tiếp thu kĩ thuật Phương Tây.

Dặn dò: tiết sau ôn tập làm các bài tập nhận thức